TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07/2025/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên, ngày 04 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2025 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Hà Ph, sinh năm: 2001.

Địa chỉ: Số nhà 56, Tổ 23 phường Đ, tỉnh Điện Biên.

Trước đây là: Số nhà 56, Tổ 23 phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

2. Bị đơn: Anh Cà Văn Lam Tr, sinh năm: 2001.

Địa chỉ: Bản P, xã Th, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 và Điều 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Hà Ph và anh Cà Văn Lam Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hà Ph và anh Cà Văn Lam Tr thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Lê Thị Hà Ph được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung Cà Lê Thảo Ng, sinh ngày 06/9/2023 đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động hoặc đến khi có thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Ph và anh Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về quan hệ tài sản:

Về tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng, nương: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ Khoản 4 Điều 147/BLTTDS năm 2015; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Chị Ph và anh Tr mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí DSST nhưng chị Phương tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Ph đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên theo biên lai thu tiền số: 0000081 ngày 06/10/2025, chị Ph được trả lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND KV2 - ĐB;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND phường Điện Biên Phủ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thùy Dương